



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 3

Chủ điểm Cổng trường rộng mở · Bài 15–16 (SGK tr. 66–73)



Tuần 8



Họ và tên:

Lớp:

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Góc đọc sách của lớp 3B

Đầu năm học, lớp 3B lập một góc đọc sách. Mỗi bạn mang đến một cuốn sách mình thích. Bạn Long được cả lớp bầu làm thủ thư. Long ghi tên từng cuốn vào sổ, dán nhãn ngay ngắn rồi xếp lên giá. Ai muốn mượn sách phải ghi tên vào phiếu và trả đúng hạn. Giờ ra chơi, góc đọc lúc nào cũng đông. Có bạn đọc truyện cổ tích, có bạn mãi mê xem sách về các loài cá. Cô giáo bảo: “Lớp mình có cả một kho báu nhỏ đấy!”.

1. Sách ở góc đọc từ đâu mà có?

- (A) Nhà trường mua về (B) Cô giáo mang đến tặng (C) Mỗi bạn mang một cuốn

2. Long được giao việc gì?

- (A) Làm thủ thư (B) Làm lớp trưởng (C) Tưới cây

3. Muốn mượn sách, các bạn phải làm gì?

- (A) Xin phép cô giáo (B) Ghi tên vào phiếu, trả đúng hạn (C) Mang sách khác đến đổi

4. Cô giáo ví góc đọc sách với gì?

Bài 2: Chính tả: điền chân hoặc trăn

..... thành trọng trời châu

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (dân hay dâng?)

1. người ... làng

- (A) dân (B) dâng

2. nước sông ... cao

- (A) dân (B) dâng

3. nhân ... cả nước

- (A) dân (B) dâng

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ ngữ về thư viện vào nhóm

thủ thư giá sách mượn bạn đọc thẻ thư viện trả

1. Chỉ người:

2. Chỉ đồ vật:

3. Chỉ hoạt động:

Bài 5: Luyện từ và câu: chuyển câu kể thành câu cảm (dùng quá, lắm, thế)

1. Cuốn truyện này hay. →

2. Bạn Long rất cẩn thận. →

3. Khăn quàng màu đỏ tươi. →

Bài 6: Viết thông báo

Viết thông báo của lớp về việc đăng kí dự thi vẽ tranh của trường.

Tiêu đề – nội dung (thi gì, khi nào, đăng kí ở đâu, hạn đăng kí) – người viết.



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 8

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. C (Mỗi bạn mang một cuốn)
2. A (Làm thủ thư)
3. B (Ghi tên vào phiếu, trả đúng hẹn)
4. Một kho báu nhỏ.

Bài 2: Chính tả: điền chân hoặc trần

chân thành trần trọng chân trời trần châu

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (dân hay dăng?)

1. A (dân)
2. B (dăng)
3. A (dân)

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ ngữ về thư viện vào nhóm

1. Chỉ người: thủ thư, bạn đọc
2. Chỉ đồ vật: giá sách, thẻ thư viện
3. Chỉ hoạt động: mượn, trả

Bài 5: Luyện từ và câu: chuyển câu kể thành câu cảm (dùng quá, lắm, thế)

1. Cuốn truyện này hay. → **Cuốn truyện này hay quá! (hoặc: hay lắm!, hay thế!)**
2. Bạn Long rất cẩn thận. → **Bạn Long cẩn thận quá! (hoặc: cẩn thận thế!)**
3. Khăn quàng màu đỏ tươi. → **Khăn quàng đỏ tươi quá! (hoặc: đỏ tươi thế!)**

Bài 6: Viết thông báo

Gợi ý: THÔNG BÁO – Về việc đăng kí hội thi vẽ tranh «Ngôi trường của em». Thời gian thi: sáng thứ Bảy tuần sau, tại hội trường. Bạn nào muốn tham gia, đăng kí với lớp trưởng trước thứ Năm. Lớp trưởng (kí, ghi họ tên).

on thi.app/phiếu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

★ Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5